

Số: 160/2019/QĐST-HNGĐ

K, ngày 24 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 204/2019/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Lan A; ĐKKHKT: Tổ Lý Thường Kiệt 2, phường Văn Đ, quận K, thành phố H; tạm trú: Số 416 tổ Nam H, phường Ngọc S, quận K, thành phố H;

Bị đơn: Anh Hoàng Việt D, ĐKKHKT: Tổ Lý Thường Kiệt 2, phường Văn Đ, quận K, thành phố H;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Lan A và anh Hoàng Việt D

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị Lan A và anh Hoàng Việt D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hoàng Tiến M, sinh ngày 11/7/2005 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; giao cho anh Dũng trực tiếp nuôi dưỡng con Hoàng Trung H, sinh ngày 21/2/2012 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi

khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ chung: Chị Phạm Thị Lan A và anh Hoàng Việt D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Lan A và anh Hoàng Việt D mỗi người phải nộp 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm cộng là 150.000 đồng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị Lan A nhận nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007355 ngày 05/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố H. Hoàn trả chị Phạm Thị Lan A 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận K;
- VKSND TP H;
- TANDTP H;
- UBND phường H, Lê Ch,
H (KH 09-11-2004);
- Chi cục THADS quận K;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Hương